

BÁO CÁO

Tổng kết việc triển khai một số văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13

Thực hiện Công văn số 1826/STP-PB&TDTHPL ngày 21/9/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên về việc báo cáo tổng kết việc triển khai một số văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13. Ủy ban nhân dân xã Thần Khê báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. VỀ QUẢN TRIỆT, CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 28/2013/NĐ-CP và Thông tư số 10/2016/TT-BTP

UBND xã Thần Khê xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) là một trong những nhiệm vụ thường xuyên trong công tác quản lý nhà nước ở địa phương, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và cơ quan chuyên môn cấp trên, UBND xã đã tổ chức quán triệt, triển khai các quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Nghị định số 28/2013/NĐ-CP, Thông tư số 10/2016/TT-BTP và các văn bản có liên quan; đồng thời lồng ghép nhiệm vụ PBGDPL trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của UBND xã.

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã tiếp tục rà soát, kiện toàn việc phân công nhiệm vụ, bảo đảm công tác PBGDPL được triển khai thống nhất, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã.

Nội dung chỉ đạo, hướng dẫn tập trung vào việc tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quy định liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người dân; cải cách hành chính, đất đai, giải phóng mặt bằng, trật tự xây dựng, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, hòa giải ở cơ sở và các vấn đề pháp luật được Nhân dân quan tâm.

Về hình thức: Việc quán triệt, triển khai được thực hiện thông qua các hội nghị, cuộc họp của UBND xã; kế hoạch, văn bản chỉ đạo về PBGDPL; các cuộc họp, sinh hoạt của thôn, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL và đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

Kết quả: Việc quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn đã góp phần duy trì công tác PBGDPL thường xuyên tại địa phương; từng bước nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, các thôn, tổ chức chính trị - xã hội và đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

2. Việc phổ biến, tổ chức tập huấn triển khai thực hiện các văn bản

UBND xã tổ chức phổ biến các quy định của Nghị định số 28/2013/NĐ-CP, Thông tư số 10/2016/TT-BTP các văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật thông qua hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, hệ thống truyền thanh, tuyên truyền trực tiếp tại thôn và trên các nền tảng thông tin điện tử của địa phương.

Việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ được thực hiện theo các chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền; cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ PBGDPL chủ động tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức. Đồng thời triển khai, phổ biến lại các nội dung nghiệp vụ cho lực lượng tham gia PBGDPL tại địa phương, để cập nhật quy định pháp luật và nâng cao kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

Trong kỳ báo cáo, đã tham gia/tổ chức khoảng 15 hội nghị có nội dung tập huấn, phổ biến các quy định về PBGDPL, tuyên truyền viên pháp luật.

Nhìn chung, việc phổ biến, tập huấn đã giúp cán bộ, công chức và tuyên truyền viên pháp luật nắm được những quy định cơ bản để tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, việc tập huấn chuyên sâu, thường xuyên cho tuyên truyền viên pháp luật còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

1.1. Việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL

UBND xã đã quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PBGDPL gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng chính quyền ở địa phương.

Trong phạm vi trách nhiệm của UBND cấp xã, UBND xã Thần Khê đã tổ chức thực hiện công tác PBGDPL; xây dựng và triển khai kế hoạch PBGDPL; tổ chức tuyên truyền pháp luật; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn; quản lý, sử dụng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và bảo đảm các điều kiện cần thiết cho công tác PBGDPL.

Công tác PBGDPL được gắn với các nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương, nhất là hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số; khai thác hệ thống thông tin điện tử, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông phù hợp để chuyển tải thông tin pháp luật đến cán bộ, công chức và Nhân dân.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định pháp luật mới, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người dân và những vấn đề phát sinh từ thực tiễn địa phương.

1.2. Tổ chức Ngày Pháp luật

UBND xã triển khai hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam hằng năm gắn với việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định pháp luật mới.

Hình thức thực hiện được tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương như tuyên truyền tại hội nghị, cuộc họp; tuyên truyền tại thôn, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, đăng tải tin, bài trên các kênh thông tin của xã; lồng ghép trong hoạt

động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tuyên truyền văn bản pháp luật mới; niềm yết, cung cấp tài liệu pháp luật và các hình thức phù hợp khác.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào những vấn đề thiết thực, liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người dân, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa vi phạm pháp luật.

Qua thực hiện, Ngày Pháp luật đã góp phần duy trì hoạt động tuyên truyền pháp luật thường xuyên, nâng cao nhận thức pháp luật của cán bộ và Nhân dân. Tuy nhiên, mức độ lan tỏa còn phụ thuộc vào điều kiện địa bàn, kinh phí, phương tiện tuyên truyền và khả năng tiếp cận thông tin của người dân.

1.3. Việc thực hiện các chính sách xã hội hóa công tác PBGDPL

UBND xã thực hiện xã hội hóa PBGDPL chủ yếu thông qua việc huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, người có uy tín và các lực lượng có liên quan.

Các hình thức chủ yếu là phối hợp tổ chức tuyên truyền; lồng ghép PBGDPL trong các hoạt động của tổ chức, đoàn thể; huy động địa điểm, nhân lực và lực lượng tham gia tuyên truyền tại cơ sở.

Qua thực hiện đã phát huy được sự phối hợp của các tổ chức, lực lượng tại địa phương, góp phần đưa pháp luật đến gần người dân.

Tuy nhiên, việc huy động nguồn lực xã hội hóa bằng kinh phí, cơ sở vật chất còn hạn chế; chưa có mô hình xã hội hóa PBGDPL hoạt động ổn định, lâu dài.

1.4. Bảo đảm các điều kiện cho công tác PBGDPL

a) Về tổ chức và cán bộ làm công tác PBGDPL

UBND xã bố trí cán bộ, công chức tham mưu, tổ chức thực hiện công tác PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời huy động đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ thôn, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia.

Đến ngày 30/6/2026, xã có 07 tuyên truyền viên pháp luật.

Tuy nhiên, cán bộ thực hiện công tác PBGDPL chủ yếu kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; tuyên truyền viên pháp luật hoạt động kiêm nhiệm, thời gian dành cho PBGDPL hạn chế.

b) Về kinh phí PBGDPL

Kinh phí PBGDPL được bố trí trong khả năng ngân sách địa phương, phục vụ các hoạt động tuyên truyền, hội nghị, tài liệu và các nhiệm vụ PBGDPL theo kế hoạch.

Nguồn kinh phí còn hạn chế, trong khi xã là địa bàn miền núi, dân cư phân tán, việc tổ chức tuyên truyền tại các thôn cần nhiều thời gian và chi phí.

1.5. Về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo Thông tư số 10/2016/TT-BTP

a) Về văn bản hướng dẫn, kế hoạch, chương trình hoạt động

UBND xã triển khai hoạt động của tuyên truyền viên pháp luật thông qua kế hoạch PBGDPL hằng năm và các văn bản, kế hoạch tuyên truyền theo từng chuyên đề, nhiệm vụ.

Trong kỳ báo cáo, có khoảng 75 văn bản/kế hoạch liên quan trực tiếp đến hoạt động của tuyên truyền viên pháp luật.

b) Số lượng tuyên truyền viên pháp luật được công nhận, miễn nhiệm/cho thôi

Đến ngày 30/6/2026, xã có 07 tuyên truyền viên pháp luật.

Số tuyên truyền viên cơ sở được công nhận trong kỳ báo cáo: 137 người.

Số được miễn nhiệm/cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật: 89 người.

c) Số lượng lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng

UBND xã đã cử tuyên truyền viên pháp luật tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Tổng số lớp tuyên truyền viên pháp luật được tham gia trong thời kỳ báo cáo: 08 hội nghị, với 850 lượt người.

Việc tập huấn đã góp phần cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền và phương pháp PBGDPL.

Tuy nhiên, việc tổ chức tập huấn thường xuyên, chuyên sâu còn hạn chế.

d) Cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, thông tin, tài liệu pháp luật

UBND xã cung cấp cho tuyên truyền viên pháp luật các văn bản, tài liệu PBGDPL thông qua hình thức bản giấy và điện tử; tập trung vào văn bản pháp luật mới ban hành và những nội dung pháp luật liên quan trực tiếp đến người dân.

Việc khai thác các nguồn tài liệu pháp luật điện tử ngày càng được quan tâm, tuy nhiên kỹ năng khai thác thông tin điện tử của một bộ phận tuyên truyền viên và người dân còn hạn chế.

đ) Kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý và hoạt động của tuyên truyền viên pháp luật

Kinh phí cho hoạt động quản lý và tuyên truyền viên pháp luật được bố trí trong kinh phí PBGDPL của địa phương theo khả năng ngân sách.

Chưa bố trí được nguồn kinh phí riêng, ổn định ở mức cao cho từng tuyên truyền viên pháp luật; việc hỗ trợ hoạt động còn hạn chế.

2. Đánh giá chung

Việc triển khai Nghị định số 28/2013/NĐ-CP và Thông tư số 10/2016/TT-BTP, được UBND xã quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện thường xuyên, từng bước đi vào nền nếp. Nội dung tuyên truyền ngày càng gắn với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề thực tiễn phát sinh tại địa phương.

Hình thức PBGDPL từng bước được đổi mới, kết hợp giữa tuyên truyền trực tiếp với các phương tiện thông tin điện tử, góp phần mở rộng phạm vi tiếp cận pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

Công tác phối hợp giữa các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, Công an xã, các tổ chức chính trị - xã hội và thôn trong tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật được quan tâm. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, hạn chế vi phạm và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Tuy nhiên, công tác PBGDPL còn gặp khó khăn; đội ngũ tuyên truyền viên hoạt động kiêm nhiệm và chưa được tập huấn thường xuyên.

3. Bất cập, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

a) Về quy định của pháp luật

- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP được ban hành trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình có cấp huyện. Một số quy định về trách nhiệm của các cấp, cơ chế phối hợp và đầu mối thực hiện PBGDPL cần được rà soát để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Một số quy định của Thông tư số 10/2016/TT-BTP về tổ chức, quản lý, tập huấn và hoạt động của tuyên truyền viên pháp luật cần tiếp tục được rà soát để phù hợp với tổ chức bộ máy mới và yêu cầu chuyển đổi số trong PBGDPL.

b) Về tổ chức thực hiện

- Công tác PBGDPL ở cơ sở còn phụ thuộc nhiều vào việc lồng ghép với các nhiệm vụ chuyên môn; cán bộ thực hiện nhiệm vụ PBGDPL chủ yếu là kiêm nhiệm nên thời gian dành riêng cho công tác này còn hạn chế.

- Hình thức tuyên truyền tại một số thời điểm chưa thật sự đa dạng; khả năng tiếp cận thông tin pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là người cao tuổi và những người ít sử dụng phương tiện thông tin điện tử.

- Việc thống kê, tổng hợp số liệu về hoạt động PBGDPL, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và kinh phí thực hiện ở cơ sở cần tiếp tục được chuẩn hóa, bảo đảm thuận lợi cho công tác theo dõi, đánh giá và báo cáo.

c) Nguyên nhân

- Hệ thống văn bản pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, yêu cầu cập nhật nhanh và kịp thời.

- Khối lượng nhiệm vụ của chính quyền cấp xã ngày càng lớn, trong khi cán bộ thực hiện công tác PBGDPL chủ yếu kiêm nhiệm.

- Kinh phí dành riêng cho công tác PBGDPL còn hạn chế, chủ yếu thực hiện theo hình thức lồng ghép.

- Điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật của các nhóm dân cư không đồng đều.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định

- Đề nghị Bộ Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 28/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan để bảo đảm thống nhất với Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 12/2026/QH16 và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến tổ chức, quản lý, tiêu chuẩn, chế độ hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng phù hợp với tổ chức bộ máy hiện nay, tăng tính chủ động cho chính quyền cấp xã trong tổ chức thực hiện.

- Rà soát, đơn giản hóa chế độ thống kê, báo cáo về PBGDPL, bảo đảm thống nhất về nội dung, biểu mẫu và phương thức tổng hợp số liệu từ cơ sở.

2. Về tổ chức thực hiện

Đề nghị Sở Tư pháp tiếp tục tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ PBGDPL cho cấp xã; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; cung cấp kịp thời tài liệu, đề cương tuyên truyền pháp luật và hướng dẫn khai thác các nguồn tài liệu pháp luật điện tử.

Đề nghị quan tâm hỗ trợ kinh phí, tài liệu và phương tiện tuyên truyền cho các xã địa bàn khó khăn; tăng cường các hình thức tập huấn trực tuyến để tạo điều kiện cho cán bộ và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã tham gia.

3. Đề xuất, kiến nghị khác

Đề nghị tiếp tục gắn công tác PBGDPL với hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, cải cách hành chính và chuyển đổi số; lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm địa bàn và từng nhóm đối tượng.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc triển khai một số văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 của Ủy ban nhân dân xã Thần Khê./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- CVP, PCVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, VP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: Phạm Thị Hiền
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 25/09/2026
15:37:05

Phạm Thị Hiền